

**CHƯƠNG V**  
**ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

**I. Giới thiệu:**

**1. Khái quát về dự án và gói thầu:**

- Tên gói thầu: Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị các công trình 4 và 5.
- Tên các dự án/công trình:
  - + Công trình 4: Xây dựng lưới điện trung thế tạo liên kết mạch vòng các xuất tuyến 22kV trên địa bàn xã Phước Hải, Long Điền;
  - + Công trình 5: Xây dựng lưới điện trung thế tạo liên kết mạch vòng các xuất tuyến 22kV 472LĐ, 473LĐ và 478AN trên địa bàn xã Phước Hải, Long Hải.
- Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại diện chủ đầu tư: Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Đất Đỏ: Thực hiện các thẩm quyền của CĐT.
- Nguồn vốn: KHCB + Vay tín dụng.
- Thời gian thực hiện Dự án: Năm 2026.
- Địa điểm: Các xã Phước Hải, Long Điền, Long Hải trên địa bàn Công ty Điện lực Đất Đỏ quản lý
- Quy mô các dự án/công trình:
  - + **Công trình 4:** Xây dựng lưới điện trung thế tạo liên kết mạch vòng các xuất tuyến 22kV trên địa bàn xã Phước Hải, Long Điền.

ST T	Danh mục công trình	Khối lượng đầu tư			
		3ACXH24 0 + 1AC150, trụ 14m (km)	3ACXH24 0 + 1AC150, trụ 18m (km)	Thiết bị	
				Recloser	LBS
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>8,10</b>	<b>1,58</b>	<b>4</b>	<b>3</b>
1	Xây dựng mới lưới điện 22kV liên kết 474LĐ và 477XM cấp điện Cụm chế biến hải sản tập trung Lộc An	1,19	-	1	1
2	Xây dựng mới lưới điện 22kV nhánh Bến Cát Lộc An liên kết tuyến 474LĐ và 474XM	3,73	-	1	-
3	Xây dựng mới đường dây trung thế đoạn từ Chợ Bến	1,51	1,58	1	1

ST T	Danh mục công trình	Khối lượng đầu tư			
		3ACXH24 0 + 1AC150, trụ 14m (km)	3ACXH24 0 + 1AC150, trụ 18m (km)	Thiết bị	
				Recloser	LBS
	về Ngã tư Long Bình				
4	Xây dựng mới lưới điện 22kV liên kết mạch vòng tuyến 472LĐ, 473LĐ và 474LĐ từ trụ 472LĐ/76/17A đến trụ 473LĐ/51/85 và từ trụ 473LĐ/51/85 đến trụ 472LĐ/46	1,67	-	1	1

+ **Công trình 5:** Xây dựng lưới điện trung thế tạo liên kết mạch vòng các xuất tuyến 22kV 472LĐ, 473LĐ và 478AN trên địa bàn xã Phước Hải, Long Hải.

ST T	Danh mục công trình	Khối lượng đầu tư		
		3ACXH24 0 + 1AC150, trụ 14m (km)	Thiết bị	
			Recloser	LBS
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>9,71</b>	<b>3</b>	<b>5</b>
1	Xây dựng mới lưới điện 22kV liên kết mạch vòng tuyến 473LĐ và 478AN từ trụ 473LĐ/65 hiện hữu đến trụ 473LĐ/65/85	3,68	1	2
2	Xây dựng mới lưới điện 22kV liên kết mạch vòng tuyến 473LĐ, 478AN và 472LĐ từ trụ 473LĐ/51/54 đến trụ 473LĐ/65/78 và đến trụ 472LĐ/76/40	6,03	2	3

## 2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Công ty Điện lực Đất Đỏ tuyển chọn Nhà thầu tư vấn đủ năng lực, kinh nghiệm đủ nguồn lực về tài chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu để thực hiện gói thầu: Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị các công trình 4 và 5.

## II. Phạm vi công việc:

### 1. Phạm vi công việc, nguồn vốn, chủ đầu tư, tiến độ thực hiện:

- Phạm vi công việc: Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị các công trình 4 và 5.
- Nguồn vốn: KHCB + Vay tín dụng.
- Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại diện chủ đầu tư: Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh TNHH - Công ty Điện lực Đất Đỏ: Thực hiện các thẩm quyền của CĐT.

- Thời gian thực hiện gói thầu: **150 ngày** kể từ ngày Chủ đầu tư phát Lệnh khởi công công trình. Cụ thể:
  - + Thời gian thực hiện hạng mục “**Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị các công trình 4 “Xây dựng lưới điện trung thế tạo liên kết mạch vòng các xuất tuyến 22kV trên địa bàn xã Phước Hải, Long Điền”** của gói thầu: 150 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư phát Lệnh khởi công công trình.
  - + Thời gian thực hiện hạng mục “**Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị các công trình 5 “Xây dựng lưới điện trung thế tạo liên kết mạch vòng các xuất tuyến 22kV 472LD, 473LD và 478AN trên địa bàn xã Phước Hải, Long Hải”** của gói thầu: 150 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư phát Lệnh khởi công công trình.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Thời gian thực hiện hợp đồng được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký, tương ứng với tiến độ thi công công trình và nghiệm thu bàn giao: dự kiến **150 ngày**.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể của Nhà thầu tư vấn giám sát:**

Nhà thầu phải căn cứ BCKTKT đã được phê duyệt, các nội dung nêu trong Điều khoản tham chiếu và trong HSMT này để tiến hành thực hiện công việc tư vấn sao cho đảm bảo chất lượng, tiến độ và tuân thủ đúng quy trình, quy định hiện hành của Nhà nước, EVN, EVNHCMC.

Nhà thầu thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ sau:

- Cử người có đủ năng lực theo quy định để thực hiện nhiệm vụ giám sát.
- Lập sơ đồ tổ chức và đề cương giám sát bao gồm nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của các chức danh giám sát, lập kế hoạch và quy trình kiểm soát chất lượng, quy trình kiểm tra và nghiệm thu, phương pháp quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công xây dựng.
- Thực hiện giám sát, báo cáo giám sát online về nhật ký thi công điện tử, biên bản nghiệm thu điện tử theo quy định của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Tổng công ty Điện lực TP. HCM trên phần mềm Quản lý Đầu tư Xây dựng (IMIS):
  - + Quyết định số 5211/QĐ-EVNHCMC ngày 06/10/2025;
  - + Quyết định số 631/QĐ-EVN ngày 20/04/2022;
  - + Văn bản số 523/EVNHCMC-VT&CNTT ngày 16/02/2022;
  - + Văn bản số 1260/EVNHCMC-QLĐT ngày 05/04/2022;
  - + Văn bản số 2943/EVNHCMC-QLĐT+ VT&CNTT ngày 25/07/2022.
- Thực hiện việc ghi nhật ký thi công điện tử (NKTCĐT) trên phần mềm Quản lý Đầu tư Xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (IMIS) hàng ngày, ghi biên bản nghiệm thu điện tử (BBNTĐT) trên IMIS, đảm bảo đầy đủ các nội dung của nhật ký và biên bản, xác nhận bởi người có trách nhiệm theo quy định của hợp đồng và lưu trữ NKTCĐT, BBNTĐT dạng file PDF tải về từ phần mềm IMIS.
- Trang bị sim CA cho cán bộ giám sát theo hợp đồng để thực hiện ký số trên hệ thống IMIS.
- Thực hiện các nội dung khác về nhật ký thi công điện tử và biên bản nghiệm thu

điện tử theo quy định của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Tổng công ty Điện lực TP. HCM (quy định tại Quyết định số 631/QĐ-EVN ngày 20/04/2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Văn bản số 523/EVNHCMC-VT&CNTT ngày 16/02/2022, Văn bản số 1260/EVNHCMC-QLĐT ngày 05/04/2022, Văn bản số 2943/EVNHCMC-QLĐT+ VT&CNTT ngày 25/07/2022 của Tổng công ty Điện lực TP. HCM).

- Nghiệm thu các công việc do nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

Bên cạnh đó, nhà thầu tư vấn giám sát cần phải:

- Căn cứ hồ sơ thiết kế (BCKTKT) được duyệt, hợp đồng thi công xây dựng, hợp đồng tư vấn giám sát được ký kết, các nội dung nêu trong điều khoản tham chiếu, nêu trong HSMT này và quy trình, quy định hiện hành (Luật Xây dựng; các Nghị định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định về quản lý dự án đầu tư xây dựng;...) để tiến hành thực hiện công việc giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình sao cho đảm bảo chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Thực hiện các quy định như sau:
  - o Các tiêu chuẩn chung về tổ chức thi công, thiết kế, nghiệm thu, quản lý chất lượng,... trong xây dựng:
    - + TCVN 4091:1985 Nghiệm thu các công trình xây dựng
    - + TCXD 2737:2023 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế
    - + TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế
    - + TCVN 4506:2012 Nước trộn bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật
    - + TCVN 9202:2012 Xi măng xây trát
    - + TCVN 9205:2012 Cát nghiền cho bê tông và vữa
    - + TCVN 7570:2006 Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật
    - + TCVN 4453:1995 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối
    - + TCVN 9377-2:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu
    - + TCVN 5674:1992 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu
    - + TCVN 5308:1991 Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng
    - + TCVN 4086:1985 An toàn điện trong xây dựng
    - + TCVN 8826:2011 Về phụ gia hóa học cho bê tông
    - + TCVN 9205:2012 Cát nghiền cho bê tông và vữa
    - + TCVN 7570:2006 Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật
    - + TCVN 6592-2:2009 Thiết bị đóng cắt và điều khiển hạ áp - áptômát
    - + TCVN 4459:1987 Hướng dẫn pha trộn và sử dụng vữa trong xây dựng

- + TCVN 5308:1991 Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng
- + QCVN 16:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.
- + QCVN 7:2019/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thép làm cốt bê tông
- + TCVN 7570:2006 Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật
- + TCVN 7572-21:2008 Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử
- + TCVN 2682:2020 Ximăng Pooc-lăng - Yêu cầu kỹ thuật
- + TCVN 6260:2020 Ximăng Pooc-lăng hỗn hợp - Yêu cầu kỹ thuật
- + TCVN 4506:2012 Nước cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật
- + TCVN 8826:2011 Phụ gia hóa học cho bê tông
- + TCVN 1450:2009 Gạch rỗng đất sét nung
- + TCVN 1451:1998 Gạch đặc đất sét nung
- + TCVN 9340:2012 Hỗn hợp bê tông trộn sẵn - Yêu cầu cơ bản đánh giá chất lượng và nghiệm thu
- + TCVN 4453:1995 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối – Quy phạm thi công và nghiệm thu
- + TCVN 9115:2019 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép – Thi công và nghiệm thu.
- + TCVN 3105:2022 Bê tông nặng - Lấy mẫu, chế tạo và bảo dưỡng mẫu thử
- + TCVN 4252:2012 Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công - Quy phạm thi công và nghiệm thu
- + TCVN 9377:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu.
- + TCVN 4447:2012 Công tác đất – Thi công và nghiệm thu
- + TCVN 9361:2012 Công tác nền móng – Thi công và nghiệm thu
- + TCVN 4252:2012 Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công - Quy phạm thi công và nghiệm thu
- o Các tiêu chuẩn liên quan an toàn trong thi công xây dựng:
  - + TCVN 2292:1978 Công việc sơn - Yêu cầu chung về an toàn
  - + TCVN 3153:1979 Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động - Các khái niệm cơ bản - Thuật ngữ và định nghĩa
  - + TCVN 3256:1979 An toàn điện - thuật ngữ và định nghĩa
  - + TCVN 3288:1979 Hệ thống thông gió - Yêu cầu chung về an toàn
  - + TCVN 3146:1986 Công việc hàn điện - Yêu cầu chung về an toàn
  - + TCVN 3255:1986 An toàn nổ - Yêu cầu chung
  - + TCVN 3254:1989 An toàn cháy - Yêu cầu chung

- + TCVN 4879:1989 Phòng cháy - Dấu hiệu an toàn
- + TCVN 5308:1991 Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng
- + TCXDVN 296:2004 Dàn giáo - Các yêu cầu về an toàn
- o Các quy định khác:
  - + Luật Xây dựng.
  - + Các Nghị định và Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng.
- Công việc giám sát phải được thực hiện thường xuyên, liên tục và có hệ thống nhằm theo dõi, kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các hồ sơ, thủ tục và thi công xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành.
- Kiểm tra giám sát quá trình thu hồi vật tư thiết bị sao cho việc thu hồi đúng loại, đúng số lượng theo thiết kế hoặc thiết kế sửa đổi bổ sung được duyệt.
- Báo cáo đầy đủ, kịp thời tiến độ thực hiện.

### **III. Mô tả chi tiết nhiệm vụ tư vấn giám sát:**

#### **1. Giám sát chất lượng thi công xây dựng công trình:**

- Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng.
- Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm:
  - + Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công công trình đưa vào công trường.
  - + Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công công trình.
  - + Kiểm tra phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình.
- Kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình, bao gồm:
  - + Kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình; thực hiện thí nghiệm kiểm tra chất lượng khi cần thiết.
  - + Kiểm tra chủng loại, quy cách của vật tư, thiết bị B cấp so sánh với hồ sơ dự thầu. Kết quả thí nghiệm và kết quả kiểm định chất lượng vật tư, thiết bị chính lắp đặt cho công trình trước khi đưa vào công trình.
  - + Kiểm tra biện pháp thi công trong đó quy định rõ các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình của nhà thầu thi công xây dựng công trình.
  - + Kiểm tra, đôn đốc, giám sát thường xuyên nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát, nhật ký thi công và biên bản kiểm tra theo quy định.
  - + Kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công.
  - + Chủ động tập hợp, kiểm tra tài liệu nghiệm thu bộ phận công trình, giai đoạn thi công, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình và hoàn thành công trình phù hợp với tiến trình thi công.

- + Yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế.
- + Phối hợp Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu công trình theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý chất lượng công trình.
- + Phối hợp Chủ đầu tư tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng.
- + Phối hợp Chủ đầu tư lập báo cáo hoàn thành đưa công trình xây dựng vào sử dụng hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu và gửi cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng.
- + Phối hợp với chủ đầu tư tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình khi có nghi ngờ về chất lượng.
- + Phối hợp với chủ đầu tư và các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công công trình.
- + Tư vấn giám sát đảm bảo giám sát thi công công trình, hạng mục công trình đúng thiết kế, các yêu cầu kỹ thuật riêng của công trình, đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng, bảo đảm công trình đạt chất lượng cao, khối lượng đầy đủ và chính xác, đúng tiến độ đã được duyệt; đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ.

## **2. Giám sát khối lượng thi công xây lắp công trình:**

- Thực hiện việc kiểm tra, theo dõi, xác nhận kịp thời và chịu trách nhiệm khối lượng thi công xây dựng trên công trường phục vụ cho công tác thanh, quyết toán đúng với hợp đồng thi công xây dựng và phù hợp với các quy định hiện hành.
- Cập nhật khối lượng thi công hàng ngày trên công trường và có ý kiến đánh giá trong các báo cáo định kỳ trình Chủ đầu tư.
- Xem xét và xác nhận khối lượng phát sinh trên công trường theo đúng trình tự và nguyên tắc trong hợp đồng.

## **3. Giám sát tiến độ thi công xây dựng công trình:**

- Kiểm tra tiến độ công trình (tiến độ chi tiết từng phần và tiến độ tổng thể).
- Giám sát việc đảm bảo tiến độ thi công của các Nhà thầu theo tiến độ đã đề ra trong hợp đồng thi công. Trong trường hợp Nhà thầu có dấu hiệu không đảm bảo tiến độ, tư vấn giám sát phải kịp thời báo cáo cho Chủ đầu tư và đề xuất hướng giải quyết khắc phục.
- Thực hiện việc đánh giá và báo cáo tiến độ thường xuyên trong các báo cáo định kỳ.

## **4. Giám sát an toàn lao động, PCCN và bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình:**

\* Về an toàn lao động, PCCN:

- Kiểm tra và có ý kiến về các biện pháp an toàn, PCCN cho người và công trình do Nhà thầu thi công xây dựng lập.
- Thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động, PCCN trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm thì phải yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng các biện pháp an toàn lao động, PCCN và thông báo cho Chủ đầu tư.

\* Về bảo vệ môi trường:

- Kiểm tra và có ý kiến về các biện pháp đảm bảo vệ môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh của nhà thầu bao gồm các biện

pháp: chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải, thu dọn hiện trường, bao che, thu dọn phế thải đưa đến nơi quy định.

- Kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh. Trường hợp nhà thầu thi công xây dựng không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường và thông báo cho Chủ đầu tư.

Lưu ý:

- 1/ TVGS phải phối hợp chặt chẽ các đơn vị liên quan trong quá trình giám sát, có mặt tại hiện trường để giám sát thường xuyên liên tục trong suốt thời gian thi công, đảm bảo nội dung công việc nhà thầu thi công thực hiện đạt chất lượng theo hồ sơ thiết kế được duyệt, không để đơn vị thi công (ĐVTC) thi công quá giờ quy định, không thu dọn hiện trường sạch sẽ gây ảnh hưởng đến các hộ dân, làm mất vẻ mỹ quan đô thị, lập biên bản báo cáo kịp thời các trường hợp ĐVTC thực hiện không đúng quy định.
- 2/ TVGS thực hiện giám sát phải chụp hình, quay video trong quá trình thi công đầy đủ nhất là các bộ phận bị che khuất của công trình và cập nhật giám sát online đầy đủ theo quy định của Tổng công ty Điện lực TP.HCM, báo cáo khối lượng thi công trong ngày, lũy kế của công trình lên nhóm Zalo để các bên cùng theo dõi.
- 3/ TVGS phải kiểm tra vật tư thiết bị A cấp, B cấp trước khi thi công, chỉ đồng ý nghiệm thu các công việc xây dựng khi đơn vị thi công thực hiện đúng thiết kế được duyệt. 4/ Khi phát hiện ĐVTC thi công vi phạm hành lang an toàn các hạ tầng khác như cấp nước, thoát nước,... hoặc các đơn vị khác thi công công trình ngầm trùng, giao chéo với phui đào điện lực phải lập biên bản yêu cầu tạm ngừng thi công, báo cáo chủ đầu tư để phối hợp xử lý. Nếu để xảy ra các tồn tại nêu trên, TVGS sẽ chịu trách nhiệm liên đới với các bên liên quan để giải quyết, khắc phục các sai phạm trên.
- 5/ TVGS phải báo cáo ngay các trở ngại vướng mắc cho cán bộ chuyên quản để phối hợp giải quyết kịp thời, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình và báo cáo tiến độ thi công có nhận xét đánh giá khối lượng thi công thực tế hiện trường với khối lượng kế hoạch nhà thầu đã đăng ký bằng văn bản vào thứ sáu hàng tuần cho chủ đầu tư.
- 6/ Nếu nhà thầu thi công để xảy ra bất cứ tồn tại nào kể cả chậm tiến độ thì TVGS kịp thời có Văn bản báo cáo Chủ đầu tư, nếu để Chủ đầu tư có văn bản nhắc nhở nhà thầu trước khi TVGS báo cáo thì Chủ đầu tư xem xét trách nhiệm phạt hợp đồng.

#### **IV. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

Định kỳ 01 tuần/lần (trước 14 giờ 00 ngày thứ tư) hoặc đột xuất (nếu có theo yêu cầu), nhà thầu tư vấn phải báo cáo tiến độ thực hiện cho chủ đầu tư.

#### **V. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

Phải đáp ứng theo yêu cầu nêu tại Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật – Chương III của HSMT.

#### **VI. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

- Phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn trong quá

trình thực hiện hợp đồng.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, số liệu và các văn bản liên quan cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Theo dõi, kiểm tra và đôn đốc nhà thầu tư vấn trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ.
- Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư cho nhà thầu biết để phối hợp thực hiện.
- Kiểm tra việc huy động và bố trí nhân lực của nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình so với yêu cầu của hợp đồng và các quy định của pháp luật có liên quan.
- Thực hiện bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức nghiệm thu công trình theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý chất lượng công trình.
- Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng.
- Lập báo cáo hoàn thành đưa công trình xây dựng vào sử dụng hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu và gửi cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng theo quy định.
- Tổ chức kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và toàn bộ công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng hoặc khi được cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu.
- Kiểm tra, ký đóng dấu kịp thời (trong vòng 03 ngày) các hồ sơ liên quan.
- Tổ chức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán hợp đồng đúng quy định.

## **VII. Quy định về chào giá và thương thảo, ký kết hợp đồng:**

- Gói thầu này áp dụng loại hợp đồng đơn giá điều chỉnh.
- Giá dự thầu đã bao gồm tất cả các chi phí để thực hiện các công việc thuộc phạm vi gói thầu và thuộc trách nhiệm của nhà thầu quy định trong HSMT.
- Giảm giá (nếu có): Tỷ lệ giảm giá khi dự thầu sẽ cố định và là cơ sở cho việc ký kết hợp đồng.
- Việc hoàn thiện, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng chỉ được thực hiện sau khi dự án được phê duyệt đầu tư (*Theo quy định tại khoản 8 Điều 36 Nghị định 214 /2025 và hướng dẫn tại Văn bản số 6034/EVNHCMC-QLĐT V/v thực hiện gói thầu đấu thầu trước theo quy định của Luật Đấu thầu*).
- Căn cứ quyết định phê duyệt dự án đầu tư/quyết định phê duyệt hiệu chỉnh dự án đầu tư: các bên tiến hành điều chỉnh phạm vi công việc (nếu có thay đổi) đồng thời điều chỉnh đơn giá hợp đồng theo giá trị được duyệt/được hiệu chỉnh theo nguyên tắc tính toán được nêu tại Mục E-ĐKC 7 - Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng và Mục II. Phạm vi công việc - Chương 5-Điều khoản tham chiếu của E-HSMT.